

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ HỘI Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

NGUYỄN ĐÌNH HOA*

Những năm qua, hoạt động của Hội đã ngày càng phát huy vai trò, đóng góp thiết thực cho sự phát triển kinh tế - xã hội trên nhiều phương diện; tham gia có hiệu quả vào công cuộc xây dựng và thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phát huy và thực hành dân chủ xã hội chủ nghĩa... Tuy nhiên, những đóng góp của các hội còn chưa tương xứng với tiềm năng lớn trong sự đổi mới của đất nước. Bài viết đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về hội trong thời gian tới.

Từ khóa: Hội; quản lý nhà nước; hiệu quả; hiệu lực; giải pháp.

Associations have increasingly promoted their role, made practical contributions to socio-economic development in many aspects, effectively participated in the formulation and implementation of the Party's guidelines, public policies and laws, promotion and practicing of socialist democracy, etc. However, the associations' contributions to the national renovation have not been commensurate with their great potentials. The paper suggested solutions to improve the effectiveness and efficiency of the state management of associations in the coming time.

Keywords: Association; state management; effectiveness and efficiency; solutions.

NGÀY NHẬN: 20/4/2023

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 21/5/2023

NGÀY DUYỆT: 16/6/2023

1. Đặt vấn đề

Hiện nay, hội ở nước ta phát triển khá đa dạng và phong phú với nhiều tên gọi khác nhau: hội, liên hiệp hội, ủy ban, câu lạc bộ, đoàn, liên đoàn. Nhiều hội chuyên ngành hoạt động trong cùng lĩnh vực hợp lại thành liên hiệp các hội; nhiều hội chuyên ngành hợp thành tổng hội. Tùy theo đặc điểm, tính chất tổ chức và hoạt động, các hội được phân thành hội có tính chất chính trị - xã hội và chính trị - xã hội - nghề nghiệp; hội xã hội - nghề nghiệp; hội xã hội, từ thiện, nhân đạo; hội của các tổ chức kinh tế; hội có tính chất đặc thù.

Các tổ chức hội ở Việt Nam đầu tiên được thành lập từ năm 1956 theo Sắc lệnh của Chủ tịch nước, như: Tổng hội Y học Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Hội Đông y Việt Nam, ... Nhưng phải đến thập niên 90 thế kỷ XX, các hội này mới thực sự phát triển mạnh. Đến nay, đã có hơn 500 hội có phạm vi hoạt động trên toàn quốc, còn tổng số hội trong cả nước là hơn 70.000 hội. Trong những năm gần đây, mỗi năm có khoảng trên 10 hội, hiệp hội có phạm vi hoạt động toàn quốc được cấp phép thành lập¹.

* TS, Học viện An ninh nhân dân

2. Thực trạng quản lý nhà nước về hội

Tùy tính chất và khả năng, các hội ngày càng phát huy vai trò, đóng góp thiết thực cho sự phát triển kinh tế - xã hội trên nhiều phương diện; tập hợp, phản ánh yêu cầu, nguyện vọng cũng như bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của quần chúng nhân dân; tham gia có hiệu quả vào việc xây dựng và thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phát huy và thực hành dân chủ xã hội chủ nghĩa; giám sát, tư vấn và phản biện xã hội đối với các chủ trương, chính sách của Nhà nước; huy động các nguồn lực để phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, góp phần giải quyết những khó khăn về kinh tế - xã hội; mở rộng quan hệ đối ngoại nhân dân, tăng cường sự hiểu biết, hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau trong việc giải quyết các vấn đề có tính chất toàn cầu. Các tờ báo và tạp chí, bản tin do hội là cơ quan chủ quản đã tích cực cung cấp thông tin, tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước và góp phần giám sát, phản biện xã hội.

Công tác quản lý nhà nước đối với hội từng bước được đổi mới, bảo đảm các hội thành lập đúng quy định. Các thủ tục hành chính liên quan đến hội đã được cải cách theo quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thành lập, phê duyệt điều lệ, tổ chức đại hội nhiệm kỳ của các hội. Đến nay, đã có 20 bộ, ngành ban hành thông tư hướng dẫn, thông tư liên tịch hoặc văn bản thảo thuận về mối quan hệ giữa bộ và hội². Nhiều bộ, ngành tạo điều kiện hỗ trợ cơ sở vật chất, cán bộ cho hội, hoạt động trong lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý. Các bộ, ngành đã quan tâm tạo điều kiện phát triển hội, giao cho các hội thực hiện công tác tư vấn, phản biện, giám sát xã hội và cung ứng dịch vụ công.

Bên cạnh đó, bộ, ngành cũng thường xuyên rà soát, hướng dẫn các hội và các địa phương quản lý hội về các thủ tục thành lập hội và thành lập lại theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

Cùng với đó, tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về hội cũng có sự đổi mới theo hướng

tin gọn tạo điều kiện cho quản lý nhà nước đối với các hội được thực hiện hiệu lực, hiệu quả hơn; đáng chú ý là đội ngũ cán bộ, công chức tham gia quản lý nhà nước phần lớn có năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức góp phần thực hiện hiệu quả công việc quản lý nhà nước về hội.

Đối với công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về hội đã được quan tâm và đều có kế hoạch hàng năm; thông qua hoạt động kiểm tra góp phần tạo điều kiện cho các hội triển khai hoạt động cũng như phát hiện, chỉnh sửa, chấn chỉnh kịp thời những sai phạm trong quá trình hoạt động của các hội.

Bên cạnh những kết quả tích cực đã đạt được, công tác quản lý nhà nước về hội vẫn còn nhiều bất cập, cụ thể là:

Thứ nhất, việc xây dựng và ban hành các văn bản dưới luật đối với hội vẫn còn hạn chế cả về số lượng và chất lượng, còn thiếu hụt các văn bản hướng dẫn công tác của hội, cũng như các chế tài xử lý đối với các vi phạm của hội. Chẳng hạn, theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ, các hội được thành lập trước ngày Chính phủ ban hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 và được Nhà nước hỗ trợ biên chế, kinh phí hoạt động được xác định là hội đặc thù; ngược lại, các hội thành lập sau ngày Chính phủ ban hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP không được xác định là hội đặc thù.

Thứ hai, về đội ngũ công chức tham gia quản lý nhà nước về hội, chưa có sự nắm bắt tình hình hoạt động của các hội một cách sâu sát, cụ thể. Thực tế, công việc chủ yếu của công chức phụ trách lĩnh vực này là thẩm định các hồ sơ, thủ tục, chưa chú trọng đầu tư cho việc nghiên cứu và theo dõi hoạt động của hội.

Thứ ba, mối quan hệ phối hợp công tác giữa Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội với các hội còn chưa chặt chẽ, chưa phát huy đầy đủ vai trò nòng cốt trong các hội. Cùng với đó, cơ chế “quản lý kép” đối với

hội chưa được cụ thể hóa, thiếu đầu mối thống nhất quản lý, gây khó khăn cho hoạt động của Hội.

Thứ tư, việc cấp kinh phí hoạt động cho hội ở một số địa phương chưa thực hiện đúng quy định của Nhà nước, dẫn đến tình trạng phân biệt, không công bằng giữa các hội. Một số pháp nhân trực thuộc hội khi tổ chức, hoạt động gần giống như một hội, phạm vi trải rộng ra cả nước và không đúng chức năng, nhiệm vụ đề ra, trong một số trường hợp còn hoạt động không đúng quy định của pháp luật, như: nhận hàng viện trợ không xin phép hoặc biến từ hoạt động phi lợi nhuận thành hoạt động vì lợi nhuận.

Thứ năm, công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về hội chưa được tiến hành thường xuyên, vẫn còn tình trạng nể nang, chưa nắm hết tình hình tuân thủ pháp luật cũng như điều lệ của các hội.

3. Một số giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về hội

Trong công cuộc đổi mới đất nước hiện nay, cùng với sự phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng Nhà nước pháp quyền thì vấn đề dân chủ hóa xã hội càng là một yêu cầu tất yếu. Do đó, tổ chức hội sẽ có xu hướng tiếp tục phát triển mạnh mẽ, tăng nhanh về số lượng, phong phú về hình thức, đa dạng về phương thức hoạt động và ngày càng có tác động, ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống xã hội.

Các tổ chức hội đã và đang chuyển từ trạng thái thụ động sang trạng thái tích cực hơn, chủ động hơn, thỏa mãn nhu cầu tham gia quản lý xã hội của công dân. Nhiều tổ chức đã tạo nên cách thức hoạt động thật sự là của mình, chuyển từ khách thể bị động sang chủ thể sáng tạo hoạt động trong lĩnh vực đời sống xã hội; đã và đang đóng vai trò là nơi giáo dục ý thức dân chủ, năng lực thực hiện dân chủ, là cơ sở xã hội quan trọng để bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước.

Với xu thế phát triển các tổ chức hội trong giai đoạn hiện nay, có thể nhận thấy rõ các tổ chức hội đóng vai trò vừa là trung tâm đoàn kết, tập hợp đông đảo các lực lượng quần chúng nhân dân, đại diện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của các hội viên vừa thực hiện vai trò tổ chức động viên nhân dân thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của Đảng và Nhà nước.

Để thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước đối với hội, trong thời gian tới, cần tập trung vào một số vấn đề trọng tâm sau đây:

Một là, nâng cao nhận thức về hoạt động của tổ chức hội trong bối cảnh hiện nay. Quan điểm hiện nay của một số cơ quan nhà nước chưa xem hội quần chúng như là một bộ phận của xã hội dân sự, độc lập với Nhà nước mà vẫn còn trong tư duy cũ, vẫn xem “hội quần chúng là cánh tay nối dài của Đảng và Nhà nước”. Trong thời gian tới, các cơ quan nhà nước cần phải có sự thay đổi về cách nhìn nhận về các tổ chức hội là tổ chức tự nguyện, hoạt động không vì mục đích lợi nhuận; là bộ phận ngoài khu vực nhà nước và khu vực tư nhân. Trong mối quan hệ với Nhà nước, tổ chức hội có vai trò rất quan trọng, đó là: giám sát các hoạt động của Nhà nước, tư vấn, phản biện các chính sách của Nhà nước, thực hiện giám sát xã hội đối với việc thực thi chính sách, góp phần tích cực vào công cuộc cải cách hành chính và chống tham nhũng, là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân.

Hai là, tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về công tác quản lý tổ chức và hoạt động của các hội. Trong đó, cần xem xét nghiên cứu, ban hành “Luật về hội” để cụ thể hóa quy định quyền lập hội của công dân tại Điều 25 *Hiến pháp* năm 2013 nhằm đáp ứng yêu cầu của hội nhập quốc tế, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về hội.

Ba là, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục, truyền thông những quy định của pháp luật liên quan đến tổ chức và hoạt động của hội. Đổi mới công tác tuyên

truyền phong phú về nội dung, đa dạng về hình thức, đặc biệt là phương thức giới thiệu, quảng bá trên hệ thống truyền thanh; cần nâng cao nhận thức của mọi người dân về việc thực hiện pháp luật trong tổ chức và hoạt động của Hội.

Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò quản lý, vai trò tổ chức và hoạt động của các hội, bảo đảm thể hiện và nâng cao vai trò của cả hội quần chúng. Xây dựng xã hội dân chủ, công bằng, văn minh gắn với phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững đó là mục tiêu và động lực trong giai đoạn hiện nay. Để đạt được mục tiêu này, đòi hỏi phải huy động tiềm năng sức mạnh của toàn xã hội, trong đó có sự đóng góp của các hội để thu hút các thành viên vào các chương trình, đề án, đối tượng, lĩnh vực mà Nhà nước chưa đủ nguồn lực đáp ứng và cần sự quan tâm đóng góp của cả cộng đồng trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay.

Bốn là, đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao chất lượng, đạo đức đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về hội trong bối cảnh mới. Trong quá trình đào tạo, bồi dưỡng phải xác định được tiêu chuẩn cụ thể đối với công chức quản lý và công chức trực tiếp làm công tác quản lý nhà nước về hội. Trên cơ sở tiêu chuẩn, tiêu chí để có kế hoạch, lộ trình bồi dưỡng đào tạo cụ thể với những loại hình, hình thức đào tạo, bồi dưỡng phù hợp.

Năm là, đẩy mạnh hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát và giải quyết khiếu nại, tố cáo về hội. Công tác này cần tập trung vào việc xây dựng quy chế thanh tra, kiểm tra với những nội dung tập trung vào hai vấn đề cốt yếu là kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật và các quy định của hội; cùng với đó là việc kiểm tra, giám sát hiệu quả hoạt động của các hội theo điều lệ đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Bên cạnh đó, cần xây dựng chế tài đủ mạnh để xử lý những hành vi vi phạm của các hội phù hợp với tình hình hiện tại nhưng không trái với quy định hiện hành của pháp luật về hội.

Đặc biệt, khuyến khích huy động sự tham gia, giám sát từ phía Nhân dân bằng việc tập trung giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo; giải quyết nhanh chóng, kịp thời, tránh để sự việc phức tạp và gây hoang mang trong nội bộ các hội và trong quần chúng nhân dân, tạo dựng niềm tin, cái nhìn thiện cảm của Nhân dân đối với cơ quan công quyền. Mặt khác, thường xuyên khảo sát thực tế để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người dân, của các hội đối với cơ quan nhà nước. Trên cơ sở đó, có phương hướng phù hợp để phát huy hiệu quả, vai trò của các hội, tạo điều kiện cho người dân thông qua các hội tham gia vào quản lý nhà nước.

4. Kết luận

Tổ chức hội là một trong những phương thức tổ chức đời sống xã hội cần thiết, hợp lý trong lĩnh vực “phi nhà nước” nhằm phát huy tính năng động, sáng tạo, tự giác, tự quản của người dân, cộng đồng dân cư, đồng thời, góp phần tạo ra sự cân bằng giữa Nhà nước và cá nhân, cộng đồng dân cư.

Trong điều kiện hiện nay ở nước ta, các tổ chức hội phát triển rất phong phú, đa dạng với nhiều loại hình khác nhau, để phát huy vai trò của các tổ chức hội quần chúng đối với phát triển kinh tế - xã hội cũng như cần phải có hệ thống các giải pháp tăng cường quản lý nhà nước đối với các tổ chức này là yêu cầu cấp thiết hiện nay. □

Chú thích:

1, 2. Báo cáo kinh nghiệm của một số nước về tổ chức hoạt động hội của Bộ Nội vụ. Hà Nội, 2020.

Tài liệu tham khảo:

1. Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 06/10/1998 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của các Hội quần chúng.

2. Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 28/8/2012 của Bộ Chính trị tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các hội.

3. Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội.

4. Thông tư số 11/2010/TT-BNV ngày 26/11/2010 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP.